

CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

Lê Thị Lâm

Trường THCS Vân Hồ, Phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Tóm tắt: Các yếu tố tác động, chi phối đến giáo dục đạo đức cho học sinh THCS trong bối cảnh hiện nay: Một là, sự tác động của phẩm chất, năng lực của đội ngũ CBQL nhà trường; Hai là, sự chi phối của những chủ trương, biện pháp quản lý của người lãnh đạo, quản lý nhà trường; Ba là, sự chi phối của kế hoạch và tổ chức giáo dục của nhà trường; Bốn là, sự chi phối bởi vai trò, trách nhiệm của các lực lượng giáo dục trong nhà trường; Năm là, sự tác động của giáo dục gia đình; Sáu là, sự tác động của giáo dục xã hội; Bảy là, sự tác động bởi môi trường văn hoá giáo dục của xã hội và nhà trường.

Từ khóa: Trung học cơ sở, đạo đức, giáo dục, tác động.

FACTORS INFLUENCING MORAL EDUCATION FOR STUDENTS IN LOWER SECONDARY SCHOOLS IN THE CURRENT CONTEXT

Le Thi Lam

Van Ho Lower Secondary School, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City

Abstract: The factors influencing and governing moral education for students in lower secondary schools in the current context include: First, the impact of the qualities and competencies of school management staff; second, the influence of policies and management measures by school leaders and administrators; third, the influence of the school's educational planning and organization; fourth, the role and responsibilities of educational forces within the school; fifth, the impact of family education; sixth, the influence of social education; and seventh, the impact of the cultural and educational environment of both society and the school.

Keywords: lower secondary school, morality, education, influence.

Nhận bài: 15/05/2025

Phản biện: 11/06/2025

Duyệt đăng: 16/06/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục đạo đức (GDĐĐ) nhân cách nói chung, đạo đức học đường nói riêng cho học sinh (HS) là một trong những phạm trù trung tâm của lý luận và thực tiễn giáo dục, là nhiệm vụ giáo dục quan trọng hàng đầu của mọi nhà trường. Xét trên phương diện lý luận, GDĐĐ cho HS các trường trung học cơ sở (THCS) thuộc phạm trù quản lý nhà trường, chịu sự chi phối của quy luật, mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục, quản lý nhà trường. Quản lý GDĐĐ cho HS vừa là quản lý một nội dung, nhiệm vụ giáo dục cụ thể của nhà trường, vừa là quản lý chất lượng nhân sự người học. Vì vậy, cần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm cho đội ngũ GV, đoàn thể trong nhà trường để tất cả các lực lượng thấy được vai trò, tầm quan trọng GDĐĐ nhân cách HS và thống nhất quan điểm xây dựng và phát triển môi trường sư phạm để GDĐĐ cho HS. Về phương diện thực tiễn, GDĐĐ cho HS nói chung và HS các trường THCS nói riêng đang là vấn đề được toàn ngành giáo dục và cả xã hội quan tâm nhất là trong bối cảnh kinh tế, xã hội, công nghệ và giao lưu văn hóa ngày nay. Tuy nhiên, GDĐĐ cho HS bên cạnh những hạn chế do nguyên nhân chủ quan, những bất cập khó khắc phục và cả những yếu tố chủ quan, khách quan tác động đến GDĐĐ cho HS

mà các chủ thể, lực lượng quản lý nhà trường cần nhận thức đầy đủ để chủ động có những biện pháp tổ chức GDĐĐ cho HS phù hợp, có hiệu quả.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo GDĐĐ cho HS

Nghị quyết TƯ 2 khóa VIII nhận định: “Đặc biệt đáng lo ngại là một bộ phận học sinh, sinh viên có tình trạng suy thoái về đạo đức, mờ nhạt về lý tưởng, theo lối sống thực dụng, thiếu hoài bão lập thân, lập nghiệp vì tương lai của bản thân và đất nước”. Nghiên cứu các tài liệu tổng kết, các báo cáo tình hình giáo dục, bài tham luận hội thảo khoa học giáo dục cho thấy những năm gần đây, nền giáo dục nước nhà đang hiện hữu những bất cập, chất lượng giáo dục chưa cao đặc biệt là giáo dục GDĐĐ, nhân cách HS. Nhiệm vụ GDĐĐ cho HS thực hiện còn hạn chế, các trường chủ yếu chú trọng giáo dục trí tuệ, chưa quan tâm đúng mức đến GDĐĐ cho HS. Nội dung GDĐĐ thiên về trang bị kiến thức mà xem nhẹ việc rèn luyện thái độ, hành vi đạo đức cho HS; trong quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS ngoài giờ lên lớp của nhà trường thể hiện tập trung ở khâu đặt ra mục tiêu, lập kế hoạch tổng thể nhưng các hoạt động GDĐĐ chưa gắn nhiều và có chủ đích sư phạm

với mục tiêu, nhiệm vụ GDĐĐ nhân cách cho HS, chưa cụ thể hóa vào các hình thức tổ chức GDĐĐ. Các hình thức giáo dục chưa phong phú, đa dạng, thiếu chiều sâu và tính sáng tạo để cuốn hút HS và nâng cao nhận thức, tình cảm và niềm tin mạnh mẽ để hình thành và phát triển những hành vi đạo đức tốt đẹp. Sự phối hợp các lực lượng giáo dục chưa đồng bộ, thiếu sự nhất quán giữa nhà trường và các đoàn thể xã hội trong GDĐĐ cho HS. Theo đó các chủ thể quản lý nhà trường cần áp dụng những biện pháp GDĐĐ cho HS có tính thực tiễn cao, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi HS THCS.

Mục tiêu tổng quát của Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định: “Phát triển giáo dục Việt Nam hiện đại, kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu văn minh nhân loại, phát triển toàn diện con người Việt Nam, đáp ứng những yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới, chủ động tham gia và thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và các tiến bộ mới nhất của khoa học và công nghệ; chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân...” đã và đang đặt ra nhiệm vụ GDĐĐ cho HS cần được coi trọng hơn, tiến hành bài bản, thường xuyên và có chất lượng hơn.

Chương trình GDPT 2018 xác định: “Giáo dục THCS giúp HS phát triển phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội...”. Theo đó chương trình giáo dục THCS đã thiết kế môn Giáo dục công dân trong đó có nội dung về GDĐĐ là môn học bắt buộc với thời lượng 35 tiết mỗi năm học (4 năm học với 140 tiết). Ngoài ra còn có các môn học khác như môn Ngữ văn, môn Nghệ thuật, các môn xã hội (Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật) và các hoạt động giáo dục đều có tác dụng GDĐĐ cho HS.

2.2. Những yếu tố tác động, chi phối đến GDĐĐ cho HS trường trung học cơ sở

2.2.1. Các yếu tố chủ quan

Một là, sự tác động của phẩm chất, năng lực của đội ngũ CBQL nhà trường.

Đội ngũ CBQL giáo dục nhà trường, đứng đầu là Hiệu trưởng - chủ thể của quá trình quản lý. Chất lượng GDĐĐ cho HS chịu sự chi phối của nhiều yếu tố, trong đó chủ thể quản lý là yếu tố trung tâm, chi phối các yếu tố khác, liên kết các yếu tố, làm cho các yếu tố khác phát huy tác dụng.

Người CBQL muốn điều khiển được các thành tố khác, làm cho các thành tố đó luôn vận động theo đúng quy luật trong hệ thống quản lý thì phải có phẩm chất, năng lực tốt, phải có tâm, có tầm, có tài trong hoạt động quản lý đặc biệt là phẩm chất đạo đức, lối sống, thực sự là tấm gương tốt cho HS noi theo. Chỉ khi nào người CBQL có tâm, có đức thì mới có tình thương yêu HS và chỉ có tình thương yêu HS mới hình thành được động cơ thôi thúc họ tích cực tham gia vào các hoạt động của nhà trường với mục đích “Tất cả vì học sinh thân yêu”. Mặt khác, người CBQL có tâm, có đức thì mới trở thành tấm gương mẫu mực lan tỏa đến mọi người. Năng lực của người CBQL cho phép họ tiến hành các nhiệm vụ chuyên môn có kết quả tốt và cần được trau dồi thường xuyên.

Hai là, sự chi phối của những chủ trương, biện pháp quản lý của người lãnh đạo, quản lý nhà trường.

Chủ thể quản lý giáo dục nhà trường là người đề xuất các chủ trương, biện pháp GDĐĐ cho HS. Chủ trương, biện pháp giáo dục đúng sẽ có tác động tích cực đến đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên và HS trong nhà trường, kích thích được các lực lượng tham gia tích cực vào các hoạt động với cả trách nhiệm pháp lý và trách nhiệm lương tâm. Chủ trương, biện pháp giáo dục phù hợp với thực tiễn sẽ giúp khai phá được các nguồn nhân lực, vật lực, tài lực cho thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, tạo ra được những cơ hội cho sự phát triển của nhà trường. Trong nhà trường THCS, Hiệu trưởng là người lãnh đạo cao nhất, mọi chủ trương, biện pháp của hiệu trưởng có tác dụng định hướng cho hoạt động của đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên và toàn bộ hệ thống quản lý giáo dục trong nhà trường.

Ba là, sự chi phối của kế hoạch và tổ chức giáo dục của nhà trường.

Kế hoạch tổ chức giáo dục của nhà trường khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì trở thành căn cứ pháp lý cho mọi hoạt động giáo dục của nhà trường. Kế hoạch là cơ sở để tạo nên sự thống nhất giữa các loại hình hoạt động trong nhà trường cùng hướng đến GDĐĐ cho HS. Mọi GV, CBQL phải thực hiện theo kế hoạch pháp lý đã được phê duyệt. Nếu kế hoạch GDĐĐ cho HS được xây dựng một cách khoa học, phù hợp với thực tiễn giáo dục thì sẽ tạo cơ sở thuận lợi cho các cá nhân và tổ chức trong nhà trường tổ chức tiến hành các hoạt động giáo dục trong đó có GDĐĐ, quản lý của mình đạt được kết quả tốt nhất.

Bốn là, sự chi phối bởi vai trò, trách nhiệm của các lực lượng giáo dục trong nhà trường.

Các lực lượng giáo dục trong nhà trường là cầu nối giữa chủ thể giáo dục với HS. Chỉ khi nào các lực lượng giáo dục trong nhà trường phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm của mình thì hoạt động quản lý của chủ thể giáo dục mới được coi là đã thành công. Giáo dục đạo đức cho HS về thực chất là điều khiển các lực lượng giáo dục trong nhà trường, đảm bảo cho hoạt động của các lực lượng này luôn đạt được chất lượng cao nhất. Các lực lượng giáo dục trong nhà trường là người trực tiếp tiến hành các loại hình hoạt động GDĐĐ cho HS. Suy đến cùng, hiệu quả GDĐĐ cho HS THCS phụ thuộc vào vai trò của các lực lượng giáo dục trong nhà trường, họ đang hàng ngày, hàng giờ trực tiếp dạy dỗ, chăm sóc HS.

2.2.2. Các yếu tố khách quan

Năm là, sự tác động của giáo dục gia đình.

Gia đình là tế bào của xã hội, là cái nôi của đạo đức HS. Ngoài thời gian học tập ở nhà trường, thời gian còn lại của HS THCS chủ yếu sinh hoạt với gia đình, chịu sự quản lý của gia đình. Đạo đức của HS THCS được hình thành và phát triển như thế nào, một phần rất lớn phụ thuộc vào quản lý, giáo dục, nền nếp, gia phong của gia đình. Trong thực tế, các gia đình thường có gia phong, văn hóa khác nhau, tiếp cận với yếu tố thời đại, quan niệm về giáo dục con cái cũng không đồng nhất. Ngày nay, do sự phát triển của xã hội, do tính chất công việc đã tác động đến đặc điểm gia đình Việt Nam, tác động đến các hoạt động GDĐĐ cho HS. Điều đó có tác động không nhỏ đến quá trình quản lý giáo dục của nhà trường. Nếu gia đình phối hợp tốt với nhà trường, tham gia các hoạt động giáo dục cùng với nhà trường thì các hoạt động quản lý giáo dục của nhà trường có kết quả giáo dục cao hơn. Như vậy GDĐĐ cho HS bao gồm cả GDĐĐ của gia đình luôn bị tác động bởi truyền thống, văn hoá nền nếp giáo dục gia đình, trách nhiệm giáo dục của gia đình trong GDĐĐ cho HS.

Sáu là, sự tác động của giáo dục xã hội.

Xã hội vừa là môi trường giáo dục vừa là chủ thể GDĐĐ cho HS, giáo dục của nhà trường chịu sự quy định của giáo dục xã hội. Xét đến cùng, mục tiêu phát triển kinh tế, chính trị, xã hội cuối cùng cũng hướng vào phục vụ cho mục tiêu phát triển con người, trong khi đó mục tiêu phát triển con người lại là mục tiêu chuyên trách của giáo dục. Mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội quy định mục tiêu chiến lược phát triển giáo dục, mục tiêu

chiến lược phát triển giáo dục chi phối mục tiêu giáo dục của nhà trường. Giáo dục đạo đức cho HS THCS không thể vượt ra ngoài sự quy định và giới hạn của giáo dục xã hội hiện tại. Theo đó các trường THCS cần cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, các hoạt động giáo dục, trải nghiệm giáo dục của nhà trường trong việc xác định với mục tiêu, nhiệm vụ GDĐĐ cho HS THCS và cần thấy rằng trong quá trình hội nhập quốc tế hiện nay, xu thế toàn cầu hóa vừa tạo ra những cơ hội mới, vừa đặt ra những thách thức không nhỏ đối với các hoạt động GDĐĐ cho HS THCS.

Bảy là, sự tác động bởi môi trường văn hoá giáo dục của xã hội và nhà trường.

Môi trường văn hóa giáo dục của là những giá trị của nhà trường được hình thành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ giáo dục. Bao gồm trong đó những giá trị truyền thống và những giá trị hiện tại của nhà trường cả môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Môi trường văn hóa giáo dục của nhà trường được biểu hiện ra thông qua các mối quan hệ sư phạm bên trong và bên ngoài nhà trường, trong đó đặc biệt là mối quan hệ giữa các GV với nhau, quan hệ giữa GV với HS, quan hệ giữa người quản lý và người được quản lý, người giáo dục và được giáo dục... Môi trường văn hóa giáo dục của nhà trường được biểu hiện bằng hệ thống thái độ ứng xử của đội ngũ CBQL, của thầy cô giáo và của HS. Đó là thái độ đối với người khác, đối với bản thân, đối với công việc được giao. Môi trường văn hóa giáo dục trong nhà trường còn được biểu hiện cụ thể thông qua hành vi, hành động, tác phong, lối sống của mọi thành viên trong nhà trường. Tất cả những biểu hiện của môi trường văn hóa đều có tác động đến quá trình GDĐĐ cho HS. Môi trường văn hóa sư phạm lành mạnh là điều kiện đảm bảo cho các hoạt động GDĐĐ cho HS diễn ra thuận lợi, ngược lại, môi trường văn hóa sư phạm thiếu lành mạnh sẽ cản trở các hoạt động của đội ngũ CBQL giáo dục trong nhà trường.

Môi trường sư phạm là điều kiện quan trọng để tổ chức quá trình dạy học giáo dục trong đó có GDĐĐ cho HS, đây là một trong những nhân tố quyết định tính hiệu quả của quá trình giáo dục. Xã hội và nhà trường phải thực hiện được vai trò quản lý trong việc xây dựng môi trường sư phạm phục vụ cho nhiệm vụ giáo dục nói chung và GDĐĐ nói riêng cho HS. Tạo môi trường sư phạm bao gồm cảnh quan sư phạm của nhà trường, nền nếp của HS, cán bộ, GV, các mối quan hệ giao

tiếp giữa thầy với thầy, giữa thầy với trò, giữa trò với trò là những môi trường thuận lợi để triển khai và thực hiện tốt GDĐĐ cho HS. Môi trường sư phạm là nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến quá trình GDĐĐ cho HS bởi GDĐĐ chỉ có thể đạt hiệu quả khi nó diễn ra trong một môi trường sư phạm lành mạnh. Theo đó hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng tập thể sư phạm (GV, HS, các tổ chức đoàn thể...) đoàn kết thân ái, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Xây dựng tập thể sư phạm có nền nếp kỷ cương trong hoạt động giảng dạy, giáo dục HS và cả trong sinh hoạt tập thể. Xây dựng nền nếp kỷ cương - tình thương - trách nhiệm trong hoạt động học tập, rèn luyện của HS. Thực hiện tốt dân chủ trong nhà trường, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường tạo thành môi trường giáo dục thống nhất.

III. KẾT LUẬN

Đạo đức HS, GDĐĐ cho HS trường THCS là nhiệm vụ của cả hệ thống quản lý giáo dục trong nhà trường, trong đó hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất. Hoạt động này cần được tiến hành bài bản, thường xuyên, liên tục với

nhiều biện pháp, cách làm thiết thực, linh hoạt. Phát huy vai trò gương mẫu, tấm gương đạo đức, phẩm chất, năng lực của đội ngũ CBQL và GV; môi trường văn hóa giáo dục; vai trò, trách nhiệm của các thầy, cô giáo và của HS... Các trường THCS cần tuyên truyền vận động đội ngũ GV của mình thực hiện tốt các phong trào thi đua, cuộc vận động: Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học, tự sáng tạo, xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa, cơ quan văn hóa. Nêu cao khẩu hiệu: Tiên học lễ, hậu học văn; hưởng ứng cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh... để HS khi tốt nghiệp là những con ngoan, có đạo đức làm người, sống có tình thương và trách nhiệm mà mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường đã xác định. Quá trình GDĐĐ cho HS luôn bị chi phối, tác động của các yếu tố khách quan, chủ quan khác nhau đòi hỏi các nhà quản lý của nhà trường, các chủ thể giáo dục cần nhận diện đúng để phát huy những tác động tích cực, hạn chế những tác động không mong muốn mang lại chất lượng, hiệu quả giáo dục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể*, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Hội nghị Trung ương II Khóa VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
4. Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam (2020), *Luật Giáo dục năm 2019*, NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
5. Phạm Viết Vượng (2021), *Giáo dục học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
6. Thủ tướng Chính phủ (2024), *Phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, Hà Nội.